

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2024-2025)

110

C. Linh

Môn học: Đọc 1 (22430401)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 33

Số bài thi: 33

Số tờ giấy thi: 33

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240030	Trần Thanh Thiên	Ân	15/04/2006	CCQ2424A	07	6,7	6,7	6,7	
2	2124240139	Đinh Thị Kim	Anh	29/07/2006	CCQ2424A	08	6,5	3,8	4,9	
3	2124240067	Huỳnh Thị Ngọc	Anh	20/06/2005	CCQ2424B	05	6,5	4,4	5,2	
4	2124240117	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	12/10/2006	CCQ2424B	06	7,0	4,7	5,6	
5	2124240065	Nguyễn Thị Kim	Anh	08/04/2003	CCQ2424B	07	4,9	3,1	3,8	
6	2124240012	Trình Thị Huỳnh	Anh	12/10/2006	CCQ2424A	08	5,5	2,0	3,4	
7	2124240057	Vũ Nguyễn Quỳnh	Anh	22/09/2006	CCQ2424B	05	6,2	4,2	5,0	
8	2124240069	Vũ Duy	Bách	27/05/2004	CCQ2424B	06	8,6	7,8	8,1	
9	2124240142	Nguyễn Duy	Bình	06/11/2002	CCQ2424B	07	5,4	4,3	4,7	
10	2124240024	Vũ Thị Ngọc	Cầm	04/03/2006	CCQ2424A	08	6,3	3,3	4,5	
11	2124240052	Nguyễn Thành	Công	25/01/2003	CCQ2424B		0,0			
12	2121200094	Lê Nguyễn Anh	Đào	23/11/2002	CCQ2124F	06	5,8	8,6	7,5	
13	2121200093	Lê Nguyễn Hồng	Đào	16/06/2001	CCQ2124F	07	5,8	8,4	7,4	
14	2124240060	Cáp Khánh	Hằng	06/07/2003	CCQ2424B	08	8,3	7,9	8,1	
15	2124240025	Trần Thị	Hằng	03/02/1990	CCQ2424A	07	8,7	7,5	8,0	
16	2124240043	Lâm Phước	Hiếu	19/08/2006	CCQ2424B	06	7,3	6,0	6,5	
17	2124240039	Dương Diệu	Hội	27/02/2006	CCQ2424B	05	6,6	3,1	4,5	
18	2124240032	Ngô Thị Thanh	Hương	12/02/2006	CCQ2424A	08	6,7	4,7	5,5	
19	2124240150	Phạm	Khiêm	29/08/2006	CCQ2424D	07	5,3	3,6	4,3	
20	2124240002	Phan Thanh	Kiên	01/01/2003	CCQ2424A	05	6,5	4,9	5,5	
21	2124240023	Dương Nhựt	Linh	05/02/2006	CCQ2424A	05	8,5	6,3	7,2	
22	2124240034	Trần Huỳnh Phương	Linh	04/04/2006	CCQ2424A	08	5,5	6,9	6,3	
23	2124240041	Trần Phúc	Lộc	24/02/2006	CCQ2424B	05	7,3	5,8	6,4	
24	2124240062	Nguyễn Thị Trúc	Ly	12/12/2005	CCQ2424B		0,2			
25	2124240018	Nguyễn Trần Sương	Mai	02/10/2006	CCQ2424A	07	4,3	3,9	4,1	
26	2124240149	Phan Đức	Mạnh	11/12/2001	CCQ2424D	08	9,8	9,2	9,4	
27	2124240051	Nguyễn Hoàng Anh	Minh	04/01/2006	CCQ2424B	05	4,5	5,3	5,0	
28	2124240047	Nguyễn Thị Thuý	Nga	02/05/2006	CCQ2424B	06	7,1	7,0	7,0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22430401)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 22

Số bài thi: 22

Số tờ giấy thi: 22

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240004	Nguyễn Thị Thúy	Nga	30/06/2006	CCQ2424A	05		4,5	6,4	5,6	
30	2124240055	Nguyễn Thanh	Ngân	31/01/2006	CCQ2424B	08		7,6	7,8	7,7	
31	2124240064	Nguyễn Xuân	Nghi	19/11/2006	CCQ2424B	07	Nghi	7,3	6,2	6,6	
32	2124240038	Trần Thụy Đông	Nghi	05/07/2006	CCQ2424B	06		7,5	8,0	7,8	
33	2124240059	Nguyễn Đồng Đại	Nghĩa	21/06/2005	CCQ2424B	05		6,8	6,8	6,8	
34	2124240026	Trần Khánh	Ngọc	14/11/2006	CCQ2424A	08	Ngọc	8,9	3,5	5,7	
35	2124240070	Nguyễn Hương Thảo	Nguyễn	04/04/2006	CCQ2424B			2,1			
36	2124240022	Nguyễn Huỳnh Nương	Nhã	05/04/2006	CCQ2424A	05	Nhã	3,4	3,6	3,5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Đ: 28
H: 3

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Nguyễn K. Ngân

Thánh
Lê Thị Thanh Hà

Nguyễn Thị Phương Linh

111
T. Thuận
Cải Minh Thuận

Môn học: Đọc 1 (22430402)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D5-30

Số SV có mặt: 31...

Số bài thi: 31...

Số tờ giấy thi: 31...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240121	Trần Lê Hoài Anh	18/10/2006	CCQ2424D	07	AAW	6,2	6,0	6,1	
2	2124240076	Đoàn Thị Mỹ Anh	17/03/2005	CCQ2424C	08	anh	6,8	3,4	4,8	
3	2124240101	Triệu Linh Chi	28/10/2006	CCQ2424C	05	chi	8,2	4,4	5,9	
4	2124240128	Đinh Bùi Thanh Dân	28/10/2006	CCQ2424D	06	Thanh	5,6	7,8	6,9	
5	2124240073	Trần Thị Diệu	07/01/2006	CCQ2424C	07	diu	8,2	6,8	7,4	
6	2124240089	Nghiêm Trần Đức	09/07/2006	CCQ2424C			0,0			
7	2124240114	Trần Thị Thùy Dung	15/04/2006	CCQ2424D	05	Thùy Dung	8,4	7,6	7,9	
8	2124240075	Hồ Thị Mỹ Duyên	14/02/2006	CCQ2424C	06	duy	8,1	5,4	6,5	
9	2124240129	Lê Thị Mỹ Duyên	04/03/2006	CCQ2424D	07	duyen	8,6	4,4	6,1	
10	2124240103	Võ Thị Mỹ Duyên	15/10/2006	CCQ2424C	08	duyen	7,3	5,0	5,9	
11	2124240097	Nguyễn Thị Thu Hà	27/12/2006	CCQ2424C	05	ha	8,3	5,2	6,4	
12	2124240072	Võ Thị Nhật Hà	16/08/2004	CCQ2424C			0,0			
13	2124240071	Nguyễn Bảo Gia Hân	09/04/2006	CCQ2424C	07	han	7,9	8,0	8,0	
14	2124240146	Bùi Trung Hiếu	03/02/2006	CCQ2424D	08	hieu	6,6	6,2	6,4	
15	2124240080	Nguyễn Thị Hoa	09/03/2006	CCQ2424C	05	hoa	8,6	4,8	6,3	
16	2124240144	Lê Văn Hoàng	01/01/2006	CCQ2424D			0,0			
17	2124240094	Nguyễn Minh Hương	06/07/2006	CCQ2424C	07	huong	8,3	7,2	7,6	
18	2124240098	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	04/12/2006	CCQ2424C	08	huong	8,6	6,2	7,2	
19	2124240085	Nguyễn Quang Huy	16/02/2006	CCQ2424C	05	huy	7,5	6,4	6,8	
20	2124240126	Đặng Nhật Linh	16/01/2006	CCQ2424D	06	linh	8,4	3,4	5,4	
21	2124240074	Võ Hoàng Linh	25/08/2006	CCQ2424C			0,0			
22	2124240088	Phan Tấn Lộc	02/09/2005	CCQ2424C	08	tan	7,9	4,8	6,0	
23	2124240107	Nguyễn Hữu Lợi	15/11/2006	CCQ2424D	05	luoi	5,3	4,0	4,5	
24	2124240078	Đàm Thiêm Mạnh	01/01/2005	CCQ2424C			0,0			
25	2124240125	Nguyễn Thị Yến Minh	04/04/2006	CCQ2424D	08	Yenminh	7,3	4,8	5,8	
26	2122240116	Phạm Quang Minh	29/10/2003	CCQ2224D	08	pham	7,9	5,8	6,6	
27	2124240099	Trần Ngọc Kỳ Mỹ	09/01/2006	CCQ2424C	03	my	7,9	6,8	7,2	
28	2124240082	Nguyễn Thị Kim Ngân	20/01/2006	CCQ2424C	06	ngan	8,3	4,6	6,1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22430402)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D5-30

Số SV có mặt: 31..

Số bài thi: 31.....

Số tờ giấy thi: 31.....

Ngân
Đ. K. Ngân

Thanh
T. Thanh

Nguyễn Thị Phương Linh

Minh Thuận

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngân	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240100	Phan Thị Thu	Ngân	17/08/2006	CCQ2424C	07	Ngân	7,0	3,4	4,8	
30	2124240109	Trần Kim	Ngân	17/08/2006	CCQ2424D	08	Ngân	8,6	5,8	6,9	
31	2124240133	Vũ Hoàng Phương	Nghi	11/06/2006	CCQ2424D	05	chị	7,3	6,6	6,9	
32	2124240077	La Thị Thanh	Ngoan	08/10/2006	CCQ2424C	06	Thanh	8,6	6,4	7,3	
33	2124240145	Lưu Trần Bảo	Ngọc	21/05/2006	CCQ2424D	07	Ngọc	8,4	5,8	6,8	
34	2124240113	Nguyễn Triệu Khánh	Ngọc	01/01/2006	CCQ2424D	08	Khánh	7,2	6,5	6,8	
35	2124240132	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	13/12/2004	CCQ2424D	08	Nguyệt	8,8	8,4	8,6	
36	2124240131	Huỳnh Thiện	Nhi	22/04/2006	CCQ2424D	06	Nhi	7,6	8,6	8,2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

A: 35
H: 0

112

T. Thuận

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22430402)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-32

Số SV có mặt: 35.

Số bài thi: 35.

Số tờ giấy thi: 35.

Vũ T. Hiến

T. Thuận

Phạm Thị Phương Linh

Cải Minh Thuận

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240083	Nguyễn Trần Ngọc Như	15/05/2006	CCQ2424C	09	Như	8,6	6,2	7,2	
2	2124240147	Nguyễn Trọng Phúc	21/04/2006	CCQ2424D	08	Phúc	9,3	8,8	9,0	
3	2124240123	Đỗ Thành Quan	13/06/2006	CCQ2424D	05	Quan	6,9	8,6	7,9	
4	2124240110	Nguyễn Phan Thảo Uyên	27/09/2006	CCQ2424D	06	Uyen	7,6	8,4	8,1	
5	2124240137	Nguyễn Chí Thành	26/11/2003	CCQ2424D			0,0			
6	2121170322	Phan Phú Thành	05/07/2003	CCQ2124F	07	Phu	8,4	6,6	7,3	
7	2124240112	Bùi Ngọc Phương Thảo	10/11/2006	CCQ2424D	08	Thao	9,8	7,2	8,2	
8	2122240009	Đỗ Thị Thảo	09/03/2000	CCQ2224A	05	Thao	9,1	6,8	7,7	
9	2124240092	Lê Thị Diễm Thảo	23/05/2006	CCQ2424C	06	Diem	7,7	5,2	6,2	
10	2124240081	Le Xuân Thảo	05/03/2005	CCQ2424C	05	Thao	7,3	5,8	6,4	
11	2124240130	Trà Thị Thảo	08/10/2006	CCQ2424D	08	Thao	8,0	5,6	6,6	
12	2124240134	Huỳnh Thị Tấn Thiện	21/03/2006	CCQ2424D	07	Thien	9,0	8,6	8,8	
13	2124240102	Bùi Quốc Thịnh	04/10/2006	CCQ2424C	06	Thinh	8,4	8,8	8,6	
14	2124240104	Lê Lý Hưng Thịnh	08/08/2006	CCQ2424C	05	Thinh	7,8	8,6	8,3	
15	2124240087	Nguyễn Văn Thịnh	17/02/2006	CCQ2424C	08	Thinh	8,8	8,6	8,7	
16	2124240120	Lê Nguyễn Anh Thư	05/02/2005	CCQ2424D	07	Thuc	8,7	6,9	7,6	
17	2124240135	Trần Thị Anh Thư	17/04/2006	CCQ2424D			8,1			
18	2124240086	Nguyễn Ngọc Anh Thy	31/01/2006	CCQ2424C	08	Thy	6,0	5,8	5,9	
19	2124240106	Đinh Thuý Tiên	11/04/2006	CCQ2424D	05	Thien	9,1	7,0	7,8	
20	2124240116	Nguyễn Tăng Thanh Trà	08/07/2006	CCQ2424D	06	Thao	8,1	6,0	6,8	
21	2124240095	Nguyễn Phương Trâm	13/08/2006	CCQ2424C	07	Tram	9,5	8,0	8,6	
22	2124240115	Võ Quỳnh Trâm	09/07/2006	CCQ2424D	08	Tram	8,6	5,8	6,9	
23	2124240027	Quách Bảo Trăn	29/08/2006	CCQ2424D	05	Tran	6,5	4,9	5,5	
24	2123240054	Phạm Thị Thùy Trang	20/09/2005	CCQ2324B	06	Thuy	8,4	4,2	5,9	
25	2124240124	Lã Minh Trí	12/11/2006	CCQ2424D	06	Tru	8,6	9,4	9,1	
26	2124240091	Trần Thị Kiều Trinh	19/09/2004	CCQ2424C	05	Trinh	10,0	8,6	9,2	
27	2124240084	Trần Việt Trinh	31/03/2006	CCQ2424C	08	Trinh	8,1	7,0	7,4	
28	2124240096	Lê Ngọc Thanh Trúc	03/03/2006	CCQ2424C	07	Truc	8,5	8,6	8,5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22430402)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-32

Số SV có mặt: 35.

Số bài thi:35.

Số tờ giấy thi: 35

Vũ T. Huân

Đ. Vinh

Nguyễn Thị Phương Thảo

112
V. Thuận
Cải Minh Thuận

STT	Mã SV	Họ và Tên	Trúc	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240093	Vũ Thị Thanh	Trúc	26/07/2006	CCQ2424C	06		7,3	5,5	6,2	
30	2124240090	Bùi Đăng Quang	Trung	25/10/2005	CCQ2424C	05		8,7	9,6	9,2	
31	2124240118	Hồ Nhật	Tường	27/03/2006	CCQ2424D	08		9,3	8,6	8,9	
32	2124240079	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	07/04/2006	CCQ2424C	07		8,5	8,4	8,4	
33	2124240105	Đỗ Quốc	Việt	12/09/2006	CCQ2424C	06		9,3	8,4	8,8	
34	2122240095	Trần Phạm Long	Vũ	19/03/2004	CCQ2224D	07		7,7	6,5	7,0	
35	2124240122	Trần Hoàng Khánh	Vy	23/12/2006	CCQ2424D	08		9,1	6,1	7,3	
36	2124240108	Trần Thảo	Vy	24/10/2006	CCQ2424D	05		9,6	7,7	8,5	
37	2122240033	Trần Thị Diễm	Vy	20/06/2004	CCQ2224A	06		9,0	7,0	7,8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2024-2025)

Môn học: Đọc 1 (22430401)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 03

Số tờ giấy thi: 29

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240017	Đoàn Thị Thu	Nhi	09/05/2005	CCQ2424A	05	5,9	6,2	6,1	
2	2124240140	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	02/02/2004	CCQ2424A		0,0			
3	2124240009	Nguyễn Phương	Nhi	30/04/2006	CCQ2424A	07	3,3	5,2	4,4	
4	2124240045	Phạm Thị Trúc	Nhi	13/03/2006	CCQ2424B		2,6			
5	2124240021	Lê Quỳnh	Như	18/08/2006	CCQ2424A		1,1			
6	2124240031	Lê Thị Quỳnh	Như	27/09/2006	CCQ2424A	08	5,6	5,9	5,8	
7	2124240028	Nguyễn Quỳnh	Như	15/06/2006	CCQ2424A	07	7,3	3,3	4,9	
8	2124240008	Đặng Thị Hồng	Nhung	08/02/2006	CCQ2424A	06	7,0	4,6	5,6	
9	2124240016	Nguyễn Kim	Phụng	15/07/2006	CCQ2424A		0,0			
10	2124240019	Nguyễn Minh	Phương	29/01/2003	CCQ2424A	08	8,3	9,2	8,8	
11	2124240127	Huỳnh Thị Mỹ	Tâm	10/12/2006	CCQ2424A	07	8,4	4,9	6,3	
12	2124240029	Nguyễn Thanh	Tâm	13/09/2005	CCQ2424A	06	3,7	4,0	3,9	
13	2124240049	Phan Thành	Tân	25/09/2006	CCQ2424B	05	1,6	6,2	4,4	
14	2124240141	Lê Cao Huyền	Thanh	24/09/2006	CCQ2424B	08	7,7	3,4	5,1	
15	2124240001	Ngô Phước	Thịnh	07/01/2004	CCQ2424A		4,0			
16	2124240015	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	08/01/2006	CCQ2424A		0,0			
17	2124240046	Phan Nguyễn Minh	Thư	30/05/2006	CCQ2424B	05	6,7	5,8	6,2	
18	2124240005	Nguyễn Đào Châu	Thuận	14/02/2004	CCQ2424A	08	8,4	7,5	7,9	
19	2124240013	Nguyễn Lê Phương	Thùy	08/09/2006	CCQ2424A	07	8,5	7,0	7,6	
20	2124240035	Ngô Minh	Tiến	25/10/2006	CCQ2424A	06	8,6	4,9	6,4	
21	2124240006	Nguyễn Thị Thái	Tiền	28/11/2005	CCQ2424A	05	7,9	6,2	6,9	
22	2124240050	Lê Thị Bích	Trâm	26/10/2006	CCQ2424B	08	2,2	3,0	2,7	
23	2124240040	Trần Phạm Minh	Trí	14/02/2005	CCQ2424B	07	7,2	4,8	5,8	
24	2124240014	Nguyễn Thanh	Trúc	18/09/2006	CCQ2424A	06	5,9	7,1	6,6	
25	2124240054	Đỗ Thành	Trung	15/08/2006	CCQ2424B	05	4,7	4,0	4,3	
26	2124240148	Lê Hoàng Việt	Trung	29/08/2003	CCQ2424B		0,0			
27	2124240048	Nguyễn Quốc	Trung	05/02/2003	CCQ2424B	07	7,9	4,7	6,0	
28	2124240020	Lê Minh	Tuấn	01/10/2006	CCQ2424A	06	5,5	7,6	6,8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đúc 1 (22430401)

Ngày thi: 19/02/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 29.

Số bài thi:29..

Số tờ giấy thi: 29.

Cán bộ coi thi 1
Đào Thị Diễm
Cán bộ coi thi 2
Nguyễn Thị Thanh

G. Viên chấm thi 1
Cải Minh Thuận

G. Viên chấm thi 2
Nguyễn Thị Phương Linh

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240063	Nguyễn Thị Diễm	Tươi	06/11/2006	CCQ2424B	05		6,9	4,5	5,5	
30	2124240003	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	25/09/1998	CCQ2424A	08		8,3	8,2	8,2	
31	2124240058	Cao Thị Thúy	Vân	04/11/2004	CCQ2424B	07		8,7	6,9	7,6	
32	2124240056	Hồ Thanh	Vân	24/08/2004	CCQ2424B	06		8,3	6,6	7,3	
33	2124240143	Nguyễn Ngọc	Vũ	05/06/2006	CCQ2424B	05		8,7	9,0	8,9	
34	2124240033	Phạm Trần Anh	Vũ	25/05/2005	CCQ2424A			0,0			
35	2124240042	Nguyễn Thảo	Vy	14/10/2006	CCQ2424B	08		3,7	4,2	4,0	
36	2124240037	Trần Thị Kim	Xuyến	03/01/2006	CCQ2424B	07		3,8	5,6	4,9	
37	2124240007	Lâm Thị Như	Ý	01/06/2004	CCQ2424A	06		9,2	8,2	8,6	